

PHỤ LỤC 01
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ DANH MỤC THU, CƠ QUAN THU PHÍ THẨM ĐỊNH HỒ
SƠ ĐĂNG KÝ, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

(Kèm theo Nghị quyết số/2024/NQ-HĐND ngày/...../2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương)

TT	Danh mục đề xuất thay đổi, bổ sung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)	Tỷ lệ điều tiết				Cơ quan thu
				Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			
					Tỉnh	Huyện, thị xã, thành phố	Xã, phường, thị trấn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Phí thẩm định hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất							
1	Phí thẩm định hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu							
1.1	Thuộc thẩm quyền cấp huyện					100%		UBND cấp huyện
	Đất hộ gia đình, cá nhân							
	- Phường thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc huyện	1 Hồ sơ	400.000					
	- Khu vực còn lại	1 Hồ sơ	300.000					
	Trường hợp nhiều thửa đất nông nghiệp lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung trong 1 Giấy chứng nhận thì ngoài mức được tính ở trên, mỗi thửa đất tăng thêm được tính mức bằng 0,30 lần mức quy định							

TT	Danh mục đề xuất thay đổi, bổ sung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)	Tỷ lệ điều tiết				Cơ quan thu
				Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			
					Tỉnh	Huyện, thị xã, thành phố	Xã, phường, thị trấn	
1.2	Thuộc thẩm quyền cấp tỉnh			80%	20%			Văn phòng ĐKDD tỉnh Hải Dương và Chi nhánh VPĐKDD các huyện, thị xã, thành phố
a	- Phường thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc huyện							
	+ Diện tích ≤ 0,5 ha	1 Hồ sơ	900.000					
	+ Diện tích trên 0,5ha đến 2ha	1 Hồ sơ	1.500.000					
	+ Diện tích trên 2ha	1 Hồ sơ	2.100.000					
b	- Khu vực còn lại							
	+ Diện tích ≤ 0,5 ha	1 Hồ sơ	800.000					
	+ Diện tích trên 0,5ha đến 2ha	1 Hồ sơ	1.400.000					
	+ Diện tích trên 2ha	1 Hồ sơ	2.000.000					

TT	Danh mục đề xuất thay đổi, bổ sung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)	Tỷ lệ điều tiết				Cơ quan thu
				Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			
					Tỉnh	Huyện, thị xã, thành phố	Xã, phường, thị trấn	
	Đối với trường hợp cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho chủ đầu tư thực hiện dự án phát triển nhà ở theo quy hoạch chi tiết xây dựng thì từ thửa thứ 2 tính bằng 60% thửa thứ 1	Hồ sơ/thửa đất						
2.	Phí thẩm định hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản khác gắn liền với đất lần đầu							
2.1	Thuộc thẩm quyền cấp huyện					100%		UBND cấp huyện
	Đất hộ gia đình, cá nhân							
	- Phường thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc huyện	1 Hồ sơ	850.000					
	- Khu vực còn lại	1 Hồ sơ	700.000					
2.2	Thuộc thẩm quyền cấp tỉnh			80%	20%			Văn phòng ĐKDD tỉnh Hải Dương và Chi nhánh VPĐKDD các huyện, thị xã, thành phố
a	- Phường thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc huyện							
	+ Diện tích ≤ 0,5 ha	1 Hồ sơ	1.200.000					

TT	Danh mục đề xuất thay đổi, bổ sung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)	Tỷ lệ điều tiết				Cơ quan thu
				Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			
					Tỉnh	Huyện, thị xã, thành phố	Xã, phường, thị trấn	
	+ Diện tích trên 0,5ha đến 2ha	1 Hồ sơ	1.800.000					
	+ Diện tích trên 2ha	1 Hồ sơ	2.400.000					
b	- Khu vực còn lại							
	+ Diện tích ≤ 0,5 ha	1 Hồ sơ	1.100.000					
	+ Diện tích trên 0,5ha đến 2ha	1 Hồ sơ	1.700.000					
	+ Diện tích trên 2ha	1 Hồ sơ	2.300.000					
3	Phí thẩm định hồ sơ đăng ký biến động về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất							
3.1	Phí thẩm định hồ sơ đăng ký biến động về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (đối với trường hợp cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng)			80%	20%			Văn phòng ĐKDD tỉnh Hải Dương và Chi nhánh VPĐKDD các huyện, thị xã, thành phố
a	Đất hộ gia đình, cá nhân							
	- Phường thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc huyện	1 Hồ sơ	350.000					
	- Khu vực còn lại	1 Hồ sơ	250.000					

TT	Danh mục đề xuất thay đổi, bổ sung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)	Tỷ lệ điều tiết				Cơ quan thu
				Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			
					Tỉnh	Huyện, thị xã, thành phố	Xã, phường, thị trấn	
b	Đất tổ chức							
	- Phường thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc huyện	1 Hồ sơ	800.000					
	- Khu vực còn lại	1 Hồ sơ	700.000					
	Trường hợp nhiều thửa đất nông nghiệp lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung trong 1 Giấy chứng nhận thì ngoài mức được tính ở trên, mỗi thửa đất tăng thêm được tính mức bằng 0,30 lần mức quy định	1 Hồ sơ						
3.2	Phí thẩm định hồ sơ đăng ký biến động về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (đối với trường hợp cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất)			80%	20%			Văn phòng ĐKDD tỉnh Hải Dương và Chi nhánh VPĐKDD các huyện, thị xã, thành phố
a	Đất hộ gia đình, cá nhân							
	- Phường thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc huyện	1 Hồ sơ	450.000					
	- Khu vực còn lại	1 Hồ sơ	350.000					
b	Đất tổ chức							

TT	Danh mục đề xuất thay đổi, bổ sung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)	Tỷ lệ điều tiết				Cơ quan thu
				Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			
					Tỉnh	Huyện, thị xã, thành phố	Xã, phường, thị trấn	
	- Phường thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc huyện	1 Hồ sơ	1.100.000					
	- Khu vực còn lại	1 Hồ sơ	1.100.000					
	Trường hợp nhiều thửa đất nông nghiệp lập chung trong 1 hồ sơ và cấp chung trong 1 Giấy chứng nhận thì ngoài mức được tính ở trên, mỗi thửa đất tăng thêm được tính mức bằng 0,30 lần mức quy định							
3.3	Phí thẩm định hồ sơ đăng ký biến động về quyền sử dụng đất hoặc về tài sản gắn liền với đất được cấp Giấy chứng nhận mới			80%	20%			Văn phòng ĐKDD tỉnh Hải Dương và Chi nhánh VPĐKDD các huyện, thị xã, thành phố
a	Đất hộ gia đình, cá nhân							
	- Phường thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc huyện	1 Hồ sơ	550.000					
	- Khu vực còn lại	1 Hồ sơ	450.000					
b	Đất tổ chức							
	- Phường thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc huyện	1 Hồ sơ	1.600.000					
	- Khu vực còn lại	1 Hồ sơ	1.500.000					

[illegible]

TT	Danh mục đề xuất thay đổi, bổ sung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)	Tỷ lệ điều tiết				Cơ quan thu
				Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			
					Tỉnh	Huyện, thị xã, thành phố	Xã, phường, thị trấn	
3.5	Phí thẩm định hồ sơ đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trong trường hợp xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp	1 Hồ sơ	Bằng 80% mức thu quy định tại số thứ tự 3.3 và 3.4 nêu trên	80%	20%			Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh Hải Dương và Chi nhánh VPĐKĐĐ các huyện, thị xã, thành phố
Đối với các danh mục thủ tục hành chính do bộ phận một cửa của UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ và Chi nhánh VPĐK đất đai các huyện, thị xã, thành phố thực hiện xác nhận vào Giấy chứng nhận đã cấp để trả kết quả thì cơ quan thu Phí là UBND cấp huyện, trong đó 20% nộp NSNN cấp huyện và chuyển 80% để lại cho Văn phòng ĐKĐĐ								
3.6	Trường hợp đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đã được cấp Giấy chứng nhận thì mức thu bằng mức thu Phí thẩm định hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu			80%	20%			Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh Hải Dương và Chi nhánh VPĐKĐĐ các huyện, thị xã, thành phố